ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NAM SÁCH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:4995 /UBND-VHXH V/v triển khai Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội	*Nam Sách, ngày* 30 *tháng* 10 *năm 2026*

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;

Thực hiện Công văn số 11350/VP-VX ngày 07/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội; Công Văn số 10982/SYT-PCTN&BTXH ngày 01/10/2026 của Sở Y tế về triển khai thực hiện Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ, nhằm bảo đảm các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, công bằng, đúng đối tượng và đúng quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị định số 335/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã như sau:

1. Hiệu lực thi hành

Nghị định số 335/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội

Mức chuẩn trợ giúp xã hội của thành phố là 700.000 đồng/tháng theo quy định tại Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng. Mức chuẩn trợ giúp của thành phố là căn cứ xác định: mức trợ cấp xã hội hằng tháng; mức hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng; mức trợ cấp nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội trong các cơ sở trợ giúp xã hội công lập do thành phố Hải Phòng quản lý.

3. Mức trợ cấp hưu trí xã hội đối với người cao tuổi

Mức trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng là 540.000 đồng/tháng (*quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026*), đồng thời hỗ trợ thêm 200.000đ/tháng (*quy định tại Điều 9 Quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức phí chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025*).

Lưu ý:

- Chế độ mai táng phí cho các đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 335/2026/NĐ-CP.

- Chế độ mai táng phí cho người từ đủ 75 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp hằng tháng khác và người từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hằng tháng thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 11 Nghị định số 335/2026/NĐ-CP.

- Chế độ mai táng cho các đối tượng nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 22 Nghị định số 335/2026/NĐ-CP.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các cơ quan, đơn vị thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 335/2026/NĐ-CP; tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp rà soát, xác định, quản lý đối tượng và thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách; phối hợp kiểm tra, giám sát, cung cấp, trao đổi thông tin và giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

4.2 Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách theo Nghị định số 335/2026/NĐ-CP;

- Rà soát, lập danh sách đối tượng thuộc diện hưởng chính sách, bảo đảm không bỏ sót đối tượng đủ điều kiện, không để xảy ra trùng lặp, sai đối tượng.

- Tổ chức tiếp nhận, thẩm định, giải quyết hồ sơ và thực hiện chi trả chế độ, chính sách kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, đúng mức hưởng; thực hiện các quy định chuyển tiếp, điều chỉnh mức hưởng theo quy định của Nghị định.

- Phối hợp tuyên truyền chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 335/2026/NĐ-CP trên cổng thông tin điện tử của xã.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo hướng dẫn của Sở Y tế.

4.3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Tuyên truyền chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 335/2026/NĐ-CP thông qua hệ thống đài truyền thanh, các trang thôn tin điện tử của xã để mọi người dân đặc biệt là các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các đối tượng thuộc diện trợ giúp xã hội được biết, tiếp cận và thụ hưởng chính sách đầy đủ, đúng quy định.

4.4. Trưởng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền đến nhân dân về các chính sách thuộc Nghị định số 335/2026/NĐ-CP, đặc biệt là những điểm mới của nghị định.

- Phối hợp rà soát, xác định đối tượng hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng, thông báo, hướng dẫn người dân hoặc người giám hộ thực hiện hồ sơ theo quy định.

- Kịp thời báo cáo UBND xã các trường hợp đối tượng chết, chuyển nơi cư trú, thay đổi thông tin hoặc có biến động khác liên quan đến việc hưởng chế độ.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc xã; Trưởng các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, tham mưu giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã *(để tuyên truyền)*;
- Lưu: VT, VHXH.

K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NAM SÁCH T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Hữu Dương